

Số: 54/2025/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 17 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Chị **Mùa Thị D**, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai.

- Anh **Chang A C**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mùa Thị D và anh Chang A C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn, giao cho chị Mùa Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chang Thị D1, sinh ngày 16/7/2023; Giao cho anh C1 A C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chang Thị Tâm N, sinh ngày

10/11/2018 và cháu Chang Thị L, sinh ngày 12/4/2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị D và anh C không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Mùa Thị D nhận chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị D đã nộp theo biên lai số: BLTU/25E số 0000923 ngày 02/10/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 – Lào Cai;
- Phòng THADS Khu vực 4- Lào Cai;
- UBND xã Nậm Có;
- (Số ĐKKH 42 ngày 26/5/2022 tại UBND xã Nậm Có);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý A Hờ